

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày: 28-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn

Ông Phan Trung Hiếu

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh năm 1974, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi thường trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T; Nơi ở hiện tại: Khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1947 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1946 (chết); Anh chị em ruột có 05 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1971 và nhỏ nhất sinh năm 1991; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1974; con có 01 người sinh năm 1997; tiền án: 07 lần (trong này: 05 lần đã được xóa án tích và 02 lần chưa được xóa án tích). Cụ thể: Ngày 07/3/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T, xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện nay, bị cáo chưa được xóa án tích. Ngày 13/5/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T, xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 09/7/2021 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù. Hiện nay, bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/3/2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần Bảo P, sinh năm 1990 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T.

2/ Anh Khuru V, sinh năm 1973 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 1, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

Người làm chứng:

1/ Anh Trần Hữu N, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số A, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

2/ Anh Huỳnh Tuấn P, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số A, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

3/ Anh Lâm Quang Vinh, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số A, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy đá loại (Methamphetamine) từ khoảng tháng 8 năm 2021 cho đến khi bị bắt. Vào khoảng tháng 01 năm 2022 bị cáo nảy sinh ý định và bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời tiêu xài. Từ đó bị cáo đã chủ động tìm mua chất ma túy loại Heroin và Methamphetamine mang về cất giấu tại nhà để bán lại cho người khác. Đến ngày 10/3/2022 khi bị cáo đang bán trái phép chất ma túy cho Khuru V thì bị phát hiện bắt quả tang. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 10/3/2022, bị cáo một mình đi đến khu vực đường D thuộc khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T, gặp người phụ nữ tên Mai khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) hỏi mua 150 (Một trăm năm mươi) tép ma túy (Heroin) với giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) và 02 (Hai) bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) thì Mai đồng ý bán. Khi mua được ma túy, bị cáo đem về nhà tại khóm 2, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, để cất giấu.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, anh L, sinh năm 1984, ngụ số A, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T, đến nhà gặp bị cáo hỏi mua gà. Lúc này, bị cáo nhờ Vinh điện thoại cho anh Trần Bảo P, sinh năm 1990, ngụ ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T, đến nhà gặp bị cáo để uống cà phê nhưng thật ra ý định của bị cáo rủ P đến nhà sử dụng ma túy đá cùng với bị cáo để xem chất lượng của ma túy, Vinh hoàn toàn không biết mục đích của bị cáo rủ P đến nhà để sử dụng ma túy. P đồng ý một mình đi đến nhà bị cáo thì nhìn thấy V đang ở phía sau nhà xem gà, lúc này bị cáo đi ra gặp P và nói vừa mới mua được ma túy đá nên rủ P đi vào trong phòng cùng với bị cáo sử dụng ma túy đá coi có chất lượng không thì P liền đồng ý. Tại phòng, bị cáo lấy dụng cụ sử dụng có sẵn ma túy đá mang ra bị cáo sử dụng trước, tiếp tục bị cáo cung cấp dụng cụ sử dụng và ma túy đá cho P sử dụng cùng với bị cáo bằng hình thức hút. Trong lúc, đang sử dụng ma túy trong phòng thì có đương sự Khuru V, sinh năm 1973, ngụ số A khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T, đến hỏi mua ma túy nên bị cáo ra gặp và bán cho V 01 (một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), V đang trả tiền cho bị

cáo mới được 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng) chưa trả đủ tiền thì bị lực lượng Công an thành phố T, tỉnh T, phát hiện bắt quả tang. Do hoảng sợ V ném tép ma túy loại (Heroin) vừa mua được vào nhà bị cáo nhưng bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ, niêm phong tang vật trên, ký hiệu M1 và tạm giữ một số tài sản khác có liên quan để điều tra làm rõ. Đồng thời, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh T, tiến hành ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, trước khi khám xét bị cáo đã tự lấy ra 01(một) tép ma túy đá giao nộp cho lực lượng Công an tạm giữ và niêm phong, ký hiệu M2.

Tiếp tục khám xét lực lượng công an phát hiện dưới nền gạch tại phòng để quần áo gồm những đồ vật, tài sản: 01(một) hộp carton màu vàng đỏ có chữ Tết Sum Vầy, đã qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa màu xanh-vàng có chữ Nano Curcumin, đã qua sử dụng; 01(một) chai nhựa STING có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nõ thủy tinh và một đoạn ống nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01(một) bật lửa tự chế, đã qua sử dụng; 01(một) cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas màu đen có chữ LIGHTER GAS 5.40Z (150.GR) đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu đỏ có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động màu xanh hiệu NOKIA, model: RM-1133 không pin, không sim, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động màu đen Masstel, model: izi110, sim số: 0926011045, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu GIGI V22, model: GIGI V22, sim số: 0796803991, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 1.620.000 đồng (Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại vị trí nền xi măng kế vách nhà bằng tol bên trong nhà gần cửa trước phát hiện 01(một) hộp nhựa màu trắng bên trong có 149 (một trăm bốn mươi chín) tép ma túy loại (Heroin) lực lượng công an đã niêm phong, ký hiệu M3.

Tiếp tục khám xét phát hiện 01(một) bịch ma túy đá loại (Methamphetamine) trong khuôn viên nhà tại bãi đất trống phía sau nhà của bị cáo được niêm phong ký hiệu M4.

Phát hiện trong người của bị cáo có 01(một) giấy chứng minh nhân dân số 334099513 mang tên Trần Ngọc Hậu.

Ngày 11/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh T, tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

Tại bản kết luận số: 157/KLGD, ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T, kết luận:

- Gói 01: Tinh bột màu trắng chứa trong 01(một) đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là Ma túy; Loại: *Heroin*; Khối lượng: 0,0459 gam.
- Gói 02: Tinh thể rắn chứa trong 01(một) đoạn ống nhựa được niêm phong, ký hiệu M2 gửi giám định là Ma túy; Loại: *Methamphetamine*; Khối lượng: 0,0693 gam.
- Gói 03: Tinh bột màu trắng chứa trong 149 (Một trăm bốn mươi chín) đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định đều là Ma túy; Loại: *Heroin*; Tổng khối lượng: 6,5641 gam.
- Gói 04: Tinh thể rắn chứa trong 01(một) bịch nylon được niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định là Ma túy; Loại *Methamphetamine*; Khối lượng: 4,9265 gam.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại (Heroin) là 6,61gam và tổng khối lượng ma túy loại (Methamphetamine) là 4,9958 gam.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Ngọc H khai nhận đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại (Heroin) trên địa bàn thành phố T, tỉnh T, cụ thể như sau:

1/ Bán cho Trần Hữu N, sinh năm 1992, ngụ số A, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T, rất nhiều lần, nhưng bị cáo chỉ nhớ 02 lần gần đây nhất.

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, Trần Hữu N đến nhà gặp bị cáo tại khóm 2, phường 7, thành phố T, tỉnh T, hỏi mua 01(một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán và lấy tiền. Khi mua được ma túy Nghĩa đem về nhà sử dụng một mình hết.

- Lần thứ hai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy loại (Heroin) nên vào khoảng 09 giờ ngày 04/3/2022, N một mình đến nhà gặp bị cáo hỏi mua 01(một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán và lấy tiền. Khi mua được ma túy N đem về nhà sử dụng một mình hết.

2/ Bán cho Huỳnh Tuấn P, sinh năm 1981, ngụ số A, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T, rất nhiều lần, nhưng bị cáo chỉ nhớ 03 lần gần đây nhất.

- Lần thứ nhất: Do có nhu cầu sử dụng ma túy loại (Heroin) nên vào khoảng 07 giờ ngày 04/3/2022, Huỳnh Tuấn P một mình đến nhà gặp bị cáo hỏi mua 01 (một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán và lấy tiền. Khi mua được ma túy P đi đến một khu đất trống thuộc phường B, thành phố T, sử dụng một mình hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 07 giờ ngày 05/3/2022, Huỳnh Tuấn P một mình đến nhà gặp bị cáo hỏi mua 01(một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán và lấy tiền. Khi mua được ma túy P đi đến một khu đất trống thuộc phường B, thành phố T, sử dụng một mình hết.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/3/2022, Huỳnh Tuấn P tiếp tục đến nhà bị cáo tại khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T. Tại đây, bị cáo bán cho P 01(một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), mua được ma túy P mang đến khu đất trống thuộc phường B, thành phố T, tỉnh T sử dụng một mình hết.

3/ Bán cho Khuru V, sinh năm 1973, ngụ số A, khóm B, phường A, thành phố T, tỉnh T, rất nhiều lần, nhưng bị cáo chỉ nhớ 02 lần gần đây nhất.

- Lần thứ nhất: Do có nhu cầu sử dụng ma túy loại (Heroin) nên vào khoảng 16 giờ ngày 09/3/2022, Khuru V một mình đến nhà gặp bị cáo hỏi mua 01(một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán và lấy tiền. Khi mua được ma túy V đem về nhà sử dụng một mình hết.

- Lần thứ hai: Để có ma túy loại (Heroin) sử dụng thỏa mãn nhu cầu của mình nên vào khoảng 09 giờ ngày 10/3/2022, Khuru V đến nhà gặp bị cáo hỏi mua

01(một) tép ma túy loại (Heroin) với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán. Tuy nhiên, khi bị cáo đưa tép ma túy cho V, lúc này V vừa trả tiền cho bị cáo được 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng) chưa kịp trả đủ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do hoảng sợ nên Út đã ném tép ma túy vừa mua được vào nhà của bị cáo nhưng lực lượng Công an đã phát hiện tạm giữ.

Quá trình điều tra được biết bị cáo mua ma túy loại (Heroin) của người phụ nữ tên Mai khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) mỗi tép với giá 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng), khi mua được ma túy bị cáo đem ma túy về nhà cất giấu. Khi các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy loại (Heroin) sẽ trực tiếp đến nhà gặp bị cáo để trao đổi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận và thống nhất số lượng ma túy cần mua cũng như giá tiền, bị cáo sẽ lấy tiền trước sau đó đi vào nhà lấy ma túy mang ra bán cho các đối tượng mỗi tép ma túy loại (Heroin) bị cáo bán với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), bị cáo sẽ thu lợi nhuận mỗi tép ma túy loại (Heroin) là 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng). Trong thời gian bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã thu lợi bất chính được số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Đối với Lâm Quang V có đến nhà bị cáo để hỏi mua gà, sau đó bị cáo nhờ V điện thoại cho Trần Bảo P đến nhà gặp bị cáo để uống cà phê, Vinh hoàn toàn không biết mục đích của bị cáo rủ Phương đến nhà để sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý. Tuy nhiên, tại thời điểm làm việc qua kiểm tra nhanh V có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố T, tỉnh T, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Hiện nay, V đã nộp phạt xong.

Đối với Trần Bảo P thừa nhận sau khi được bị cáo nhờ V điện thoại rủ P đến nhà bị cáo để uống cà phê thì P đồng ý. Với ý định bị cáo rủ P đến nhà để kiểm tra ma túy xem có chất lượng không để bị cáo bán lại cho các đối tượng nghiện, khi P đến bị cáo rủ P vào phòng để sử dụng ma túy cùng với bị cáo, còn việc bị cáo bán ma túy cho các đối tượng nghiện để sử dụng thì P hoàn toàn không biết nên không xem xét xử lý. Tại thời điểm làm việc Công an thành phố T, tỉnh T, đã tiến hành kiểm tra nhanh kết quả P dương tính có sử dụng ma túy nên Công an thành phố T, tỉnh T, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Hiện nay, Phương đã nộp phạt xong.

Đối với Khuru V cũng thừa nhận nhiều lần mua ma túy của bị cáo để sử dụng, cụ thể ngày 10/3/2022 Út một mình trực tiếp đến nhà gặp bị cáo để mua 01(một) tép ma túy loại (Heroin) thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Qua giám định tép ma túy loại (Heroin) mà Út mua của bị cáo có khối lượng: 0,0459 gam. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của V chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đồng thời, tại thời điểm làm việc tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy, kết quả Út dương tính với ma túy nên Công an thành phố T, tỉnh T, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Hiện nay, Khuru V chưa nộp phạt.

Đối với Trần Hữu N đã thừa nhận nhiều lần mua ma túy loại (Heroin) của bị cáo để sử dụng, hành vi sử dụng ma túy của N đã bị Công an phường A, thành phố T, tỉnh T, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Hiện nay, N chưa nộp phạt.

Đối với Huỳnh Tuấn P đã thừa nhận nhiều lần mua ma túy của bị cáo để sử dụng, hành vi của Tuấn P đã vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, đến thời điểm làm việc, qua kiểm tra P không còn dương tính với chất ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh T, xét thấy không cần thiết xử lý nên đã cho P cam kết không tái phạm.

Đối với người phụ nữ tên M khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình khởi tố điều tra làm rõ bị cáo khai nhận không rõ nhân thân và địa chỉ của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh T, chưa xác minh làm rõ xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-HS ngày 04/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Trần Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm b,p,q khoản 2 Điều 251 và điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 09 năm đến 10 năm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 08 năm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc Hậu đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và hút chích. Vào khoảng 07 giờ ngày 10/3/2022 bị cáo đi đến khu vực đường Dương Q thuộc khóm B, phường A, thành phố T, mua 150 tép ma túy loại Heroin với giá 12.000.000 đồng và 02 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) của một người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân và địa chỉ). Sau khi mua được ma túy bị cáo đem về nhà tại khóm A, phường B, thành phố T cất giấu. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo rủ Trần Bảo P đến nhà cùng sử dụng ma túy đá bằng hình thức hút. Trong lúc đang sử dụng ma túy thì Khuru V đến gặp bị cáo hỏi mua 01 tép ma túy loại Heroin với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), bị cáo liền lấy ma túy ra bán cho V thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận kể từ tháng 01 năm 2022 đến ngày bị bắt bị cáo đã bán ma túy loại Heroin nhiều lần cho nhiều đối tượng nghiện, trong đó có Khuru V, Trần Hữu N và Huỳnh Tuấn P, giá mỗi tép 100.000 đồng thu lợi bất chính được khoảng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các đối tượng sử dụng ma túy và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Ngọc H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b,p,q khoản 2 Điều 251 và điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b,p,q khoản 2 Điều 251 và điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Bị cáo Trần Ngọc H có nhân thân rất xấu, đã 07 lần bị Tòa án xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Trốn khỏi nơi giam giữ” khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu cố gắng lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính. Ngược lại do đua đòi lối sống vật chất và nghiện ma túy, bị cáo

tiếp tục thực hiện tội phạm. Hành động của bị cáo không chỉ là tái phạm nguy hiểm mà còn thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật, khước từ sự giáo dục, giúp đỡ của Nhà nước, tạo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Buộc bị cáo nộp lại 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Bảo P, anh Khuru V. Mặc dù không bị xử lý hình sự, nhưng trước Tòa hôm nay cũng cần phê phán nghiêm khắc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M1, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH T; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M2, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH T; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M3, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH T; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M4, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH T 01 hộp carton màu vàng- đỏ có chữ Tết Sum Vầy, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xanh- vàng có chữ Nano Curcumin, đã qua sử dụng; 01 chai nhựa STING có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nõ thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng; 01 bình ga màu đen có chữ LIGHTER GAS 5.40Z (150 GR), đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh hiệu NOKIA, model: RM-1133, không pin, không sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen hiệu GIGI V22, model: GIGI V22, kèm theo sim số 0796803991, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Masstel, model: izi 110, kèm theo sim số 0926011045, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334099513, họ tên Trần Ngọc H; tiền Việt Nam 2.420.000 đồng (hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy, sung vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 10 (Mười) năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 08 (Tám) năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 18 (Mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2022.

Buộc bị cáo nộp 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Bảo P, anh Khuru V không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M1, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH T; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M2, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH T; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M3, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn M, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN T; 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số 157/M4, ngày 15/3/2022, có chữ ký Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Nguyễn Thanh Hiếu cùng dấu mộc tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN T; 01 hộp carton màu vàng- đỏ có chữ Tết Sum Vầy, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xanh- vàng có chữ Nano Curcumin, đã qua sử dụng; 01 chai nhựa STING có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nõ thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ có chữ HOA VIỆT, đã qua sử dụng; 01 bình ga màu đen có chữ LIGHTER GAS 5.40Z (150 GR), đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt nam 90.000 đồng. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu NOKIA, model: RM-1133, không pin, không sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen hiệu GIGI V22, model: GIGI V22, kèm theo sim số 0796803991, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen hiệu Masstel, model: izi 110, kèm theo sim số 0926011045, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334099513,

họ tên Trần Ngọc H; tiền Việt Nam 2.330.000 đồng (hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Ngọc H nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ